

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2015

Tháng 04 năm 2016



I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Tập Đoàn Dầu Khí An Pha
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 03 03224471.
- Vốn điều lệ: 373.399.290.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 373.399.290.000 đồng.
- Địa chỉ: Phòng 805 – Lầu 8 – Tòa nhà Paragon Saigon – Số 03 – Đường Nguyễn Lương Bằng
- Phường Tân Phú – Quận 7 – Tp. HCM.
- Số điện thoại: 08.3.54136338 – 08.3.54136339
- Số fax: 08.3.54136340
- Website: anphapetrol.com
- Mã cổ phiếu: ASP

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty được thành lập tháng 4/2004 với tên gọi: CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ AN PHA S.G. (nay là Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Dầu Khí An Pha).
- Giấy phép kinh doanh số 0303224471 do sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 02/04/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 23/10/2014.
- Chức năng kinh doanh chính là: Mua bán, nhập khẩu khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), Chiết nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai, Kinh doanh LPG đóng chai, Cho thuê kho chứa LPG, Vận chuyển LPG rời và LPG chai.
- Tháng 4/2005 thành lập Công ty Cổ phần Dầu Khí An Pha tại Hà Nội.
- Tháng 3/2007 sở hữu 99% vốn điều lệ của Công ty TNHH DV TM Gia Đình với thương hiệu Gia Đình Gas . Cũng trong thời gian này Công ty trở thành Công ty đại chúng.
- Tháng 5/2007 sở hữu 60% vốn điều lệ Công ty TNHH Khí Đốt Gia Đình (Hà Nội) với thương hiệu Gia Đình Gas.
- Ngày 15/2/2008, Cổ phiếu của Công ty chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) với mã chứng khoán ASP, sự kiện này khẳng định sự phát triển ổn định, vững chắc đồng thời nâng cao uy tín, tầm vóc công ty trên thị trường chứng khoán cũng như vị thế trong ngành.
- Tháng 12 năm 2008, Công ty Gia Đình đầu tư góp vốn vào công ty Bình Minh để phát triển hệ thống phân phối Gas dân dụng chuyên nghiệp tại thành phố Hồ Chí Minh.
- Tháng 8/2009, mua cổ phần của Cổ đông thiểu số của công ty TNHH TM DV Gia Đình để sở hữu 100% vốn điều lệ của Công ty, đồng thời chuyển đổi sở hữu thành Công ty TNHH MTV Khí Đốt Gia Đình.
- Tháng 09/2014, Công ty Saisan – Công ty kinh doanh Gas dân dụng tại Nhật Bản trở thành cổ đông lớn nhất: sở hữu 49 % cổ phần của Anphapetrol, tạo điều kiện đầu tư phát triển mạnh mẽ Anphapetrol theo định hướng phát triển kinh doanh Gas dân dụng hiện đại hàng đầu Việt Nam.

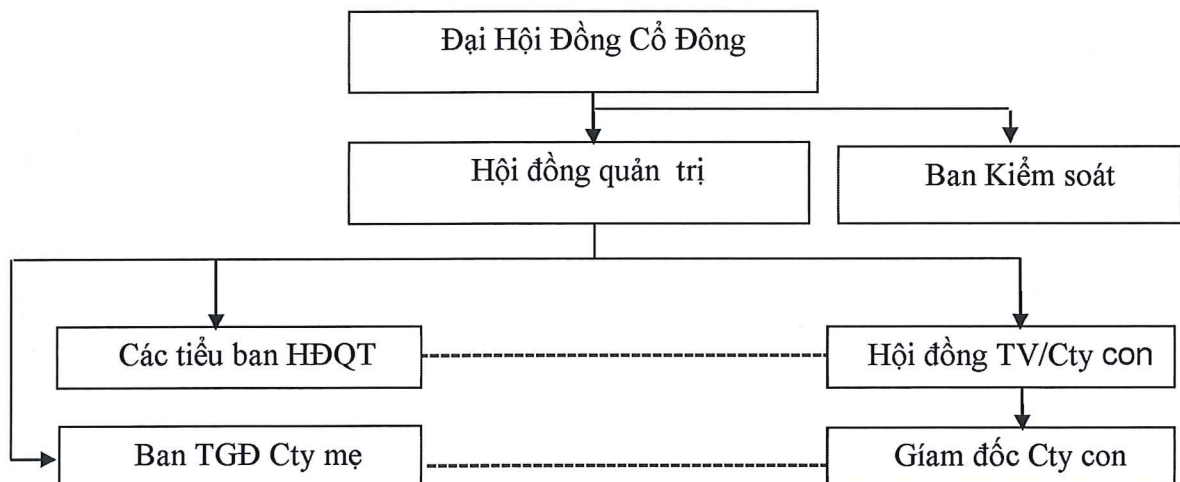
- Tháng 12/2014, đầu tư sở hữu 99,99% công ty Cổ phần Gas Bình Minh, hệ thống bán lẻ Gas lớn nhất Việt Nam.
- Tháng 12/2014, đầu tư sở hữu 100% công ty TNHH Khí Đốt Rạng Đông, sở hữu hệ thống bán lẻ LPG;
- Tháng 03/2015, đầu tư sở hữu 100% Công ty TNHH Thần Sáng, sở hữu hệ thống bán lẻ LPG;
- Các sự kiện khác:
 - Công ty được bầu chọn vào top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam do Vietnam Report công bố cho các năm: 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015.
 - Đứng thứ 5 trong bảng xếp hạng ngành kinh doanh xăng dầu, khí đốt, nhiên liệu và các sản phẩm liên quan.
 - Sản phẩm Gas bình thương hiệu “Gia Đình Gas” của Công ty được cấp chứng chỉ hàng Việt Nam chất lượng cao các năm 2012, 2013, 2014, 2015.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - Sản xuất chiết nạp LPG và phân phối sản phẩm LPG chai phục vụ cho các hộ tiêu thụ gas dân dụng và công nghiệp.
 - Bán buôn LPG rời.
 - Cho thuê kho chứa LPG, vận chuyển LPG rời và LPG chai.
- Địa bàn kinh doanh:
 - Khu vực Miền Bắc: Hà Nội, và nhiều tỉnh phía Bắc..
 - Khu vực miền nam: TP. Hồ Chí Minh, Miền Tây và khu vực Miền Đông - Nam Bộ .

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty hoạt động theo mô hình nhóm Công ty dưới dạng hình thức Công ty mẹ sở hữu các công ty con. Sơ đồ tổ chức quản trị hoạt động của ANPHA PETROL GROUP như sau:



- Cơ cấu bộ máy quản lý:
 - Công ty mẹ bao gồm: Ban TGD (01 TGD; 01 Phó TGD; 05 Giám đốc khối) và các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ.
 - Công ty con bao gồm: Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty; Giám đốc công ty và các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ.

- Các Công ty con, Công ty liên kết trong năm 2015 bao gồm:
 - ❖ **08 CÔNG TY CON:**

1. Công ty TNHH MTV Khí Đốt Gia Đình

- ✓ Địa chỉ: Khu phố 4, Lã Xuân Oai, Phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh
- ✓ Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất chiết nạp LPG chai và phân phối LPG chai. Tại Miền Nam – Việt Nam.
- ✓ Vốn điều lệ : 150 tỷ đồng.
- ✓ Tỷ lệ lợi ích công ty mẹ : 100 %
- ✓ Quyền biểu quyết của Công ty mẹ : 100 %

2. Công ty TNHH Khí Đốt Gia Đình

- ✓ Địa chỉ: Lô 14, Khu Công nghiệp Sài Đồng B, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Tp. Hà Nội.
- ✓ Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất chiết nạp LPG chai và phân phối LPG chai Tại Miền Bắc – Việt Nam.
- ✓ Vốn điều lệ : 30 tỷ đồng.
- ✓ Tỷ lệ lợi ích công ty mẹ : 58,87 %
- ✓ Quyền biểu quyết của Công ty mẹ : 60,00 %

3. Công ty Cổ Phần Dầu Khí An Pha

- ✓ Địa chỉ: Lô 14, Khu Công nghiệp Sài Đồng B, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Tp. Hà Nội.
- ✓ Lĩnh vực Kinh doanh: Mua bán, nhập khẩu LPG rời, Cho thuê kho chứa LPG.
- ✓ Vốn điều lệ : 111,3 tỷ đồng.
- ✓ Tỷ lệ lợi ích công ty mẹ : 98,11%.
- ✓ Quyền biểu quyết của Công ty mẹ : 98,11%

4. Công ty Cổ Phần Năng Lượng KT

- ✓ Địa chỉ: 92 Bis Trần Quốc Toản, Phường 8, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
- ✓ Lĩnh vực Kinh doanh: Đầu tư tài chính.
- ✓ Vốn điều lệ : 13,2 tỷ đồng.
- ✓ Tỷ lệ lợi ích công ty mẹ : 100 %.
- ✓ Quyền biểu quyết của Công ty mẹ : 100 %

5. Công ty Cổ Phần TM Gas Bình Minh

- ✓ Địa chỉ: 10-12 Đường số 2, Phường 4, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh.
- ✓ Lĩnh vực Kinh doanh: Kinh doanh LPG bình.
- ✓ Vốn điều lệ : 20 tỷ đồng.
- ✓ Tỷ lệ lợi ích công ty mẹ : 99,99 %.
- ✓ Quyền biểu quyết của Công ty mẹ : 99,99 %

6. Công ty TNHH Phân Phối Gas Gia Đình

- ✓ Địa chỉ: Khu cảng Bourbon. Ấp Thuận Đạo, Thị trấn Bến Lức, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An.
- ✓ Lĩnh vực Kinh doanh: Kinh doanh LPG rời và LPG bình.
- ✓ Vốn điều lệ : 1 tỷ đồng.
- ✓ Tỷ lệ lợi ích công ty mẹ : 100 %.
- ✓ Quyền biểu quyết của Công ty mẹ : 100 %

7. Công ty TNHH Khí Đốt Rạng Đông

- ✓ Địa chỉ: 105-107 Đường số 5 - Ấp 5 - Xã Phong Phú – H.Bình Chánh – Tp.HCM.
- ✓ Lĩnh vực Kinh doanh: Bán lẻ LPG bình.
- ✓ Vốn điều lệ : 9,239 tỷ đồng.
- ✓ Tỷ lệ lợi ích công ty mẹ : 100 %.
- ✓ Quyền biểu quyết của Công ty mẹ : 100 %

8. Công ty TNHH Thân Sáng

- ✓ Địa chỉ: 142 Đường A4 – Phường 12 – Quận Bình Thạnh - Tp.HCM.
- ✓ Lĩnh vực Kinh doanh: Bán lẻ LPG bình.
- ✓ Vốn điều lệ : 6,59 tỷ đồng.
- ✓ Tỷ lệ lợi ích công ty mẹ : 100 %.
- ✓ Quyền biểu quyết của Công ty mẹ : 100 %

❖ 03 CÔNG TY LIÊN KẾT:

1. Công ty Cổ Phần Đầu Tư Phát Triển An Pha

- Địa chỉ: Khu Cảng BourBon, ấp Thuận Đạo, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
- Lĩnh vực Kinh doanh : Sản xuất lúa, gạo.
- Vốn điều lệ : 7 tỷ đồng.
- Quyền biểu quyết của Công ty mẹ : 30%
- Tỷ lệ lợi ích Công ty mẹ : 30%

2. Công ty TNHH Bình Khí Hong Vina

- Địa chỉ: 295/71 An Dương Vương, Phường 13, Quận 6, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lĩnh vực Kinh doanh : Sản xuất và sửa chữa Chai LPG.
- Vốn điều lệ : 24,515 tỷ đồng.

- Tỷ lệ lợi ích Công ty mẹ : 48,67 %
- Quyền biểu quyết của công ty mẹ : 48,67 %

3. Công ty Cổ Phần Sài Gòn Cửu Long

- Địa chỉ: Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An – Việt Nam
- Lĩnh vực Kinh doanh : Sản xuất và sửa chữa Chai LPG.
- Vốn điều lệ : 10,5 tỷ đồng.
- Quyền biểu quyết của công ty mẹ : 39,05 %
- Tỷ lệ lợi ích công ty mẹ : 39,05 %

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty là xây dựng một nhóm các Công ty Gas có:
 - Hệ thống hạ tầng từ kho cảng, trạm nạp, chuỗi cửa hàng bán lẻ.
 - Phát triển Hệ thống phân phối ổn định, gắn kết chặt chẽ với công ty.
 - Phát triển Hệ thống phân phối trực thuộc Công ty và bán LPG bình trực tiếp đến người tiêu dùng và khách hàng công nghiệp.
 - Quản trị chuyên nghiệp.
 - Tăng trưởng bền vững.
 - Hiệu quả sản xuất kinh doanh cao.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - Đối với ngành kinh doanh gas: Tiếp tục hợp tác xây dựng hệ thống phân phối theo mô hình chuỗi các cửa hàng bán đến tận người tiêu dùng, song song với việc xây dựng mạng lưới các Tổng đại lý kiểu mẫu tại các khu vực trực thuộc Công ty, cùng với các tổng đại lý và đại lý khác để tạo thành một hệ thống phân phối phát triển một cách bền vững.
 - Phát triển Công ty thành một thương hiệu mạnh.
 - Tìm kiếm và phát triển ngành kinh doanh khác để phối hợp và hỗ trợ cho Công ty phát triển bền vững và có hiệu quả hơn.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Phát triển sản xuất tạo công ăn việc làm cho xã hội và đóng góp cho ngân sách nhà nước, làm tốt công tác an toàn vệ sinh lao động và an toàn cháy nổ góp phần tích cực vào công tác phòng chống cháy nổ của xã hội.

6. Các rủi ro:

- Môi trường kinh doanh:
 - Nạn sản xuất sang chiết nạp gas lậu, hoán cải chiếm đoạt tài sản vỏ bình gas của các Doanh nghiệp làm ăn có uy tín trên thị trường nói chung trong đó có ANPHA PETROL, làm ảnh hưởng đến mục tiêu ổn định, tăng trưởng bền vững sản lượng gas và uy tín thương hiệu của Công ty.
 - Do áp lực các Công ty kinh doanh gas phải đầu tư đủ số lượng vỏ bình tối thiểu và phải có số lượng các đại lý và cửa hàng phân phối theo quy định của Nghị định 107/NĐ-CP và nghị định sửa đổi của chính phủ dự kiến ban hành vào đầu năm 2016 đã tạo ra việc cạnh tranh rất khốc liệt giữa các Đơn vị trong ngành để tranh giành hệ thống phân phối gas bằng rất nhiều hình thức khác nhau nhưng hình thức phổ biến nhất là hạ giá bán vì vậy ảnh hưởng mục tiêu

về Phát triển Hệ thống phân phối ổn định, gắn kết chặt chẽ với Công ty và mục tiêu hiệu quả kinh doanh trong ngắn hạn của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2015

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Trong năm 2015, có sự điều chỉnh về hệ thống phân phối nhằm sàng lọc hệ thống đại lý, nhà phân phối, hướng tới tập trung xây dựng phát triển một số nhà phân phối trọng điểm tại các khu vực Tp.HCM, Miền Tây và Miền Đông Nam Bộ. Sự điều chỉnh này làm thay đổi cơ bản về thị trường và thị phần của công ty theo hướng gia tăng mạnh thị phần tại khu vực đầy tiềm năng là Đồng Bằng Sông Cửu Long, cấu trúc lại hệ thống phân phối tại khu vực Tp.HCM và Miền Đông Nam Bộ. Thực hiện việc bao tiêu sản phẩm LPG của nhà máy lọc dầu Đông Phương – Cần Thơ, nhằm đảm bảo nguồn cung hàng đầu vào cho việc chiết nạp và phân phối sản phẩm tại thị trường Miền Tây. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty vẫn là: Kinh doanh gas (LPG), sản phẩm chính của Công ty vẫn là: Gas bình (LPG chai) thương hiệu “Gia đình gas” ở khu vực Miền Nam và “Giadinh gas” ở khu vực Miền Bắc.
- Sau đây là bảng tổng hợp các chỉ tiêu chính của hoạt động kinh doanh đạt được trong năm 2015 và so sánh với các chỉ tiêu năm 2014 và chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 đã đề ra.

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Năm 2015		Đạt tỉ lệ (%)	
		Kế hoạch	Thực hiện	So với N2014	So với KH2015
1. Tổng sản lượng gas	81,982.2 Tấn	90,000.0 Tấn	84,007.8 Tấn	102.47%	93.34%
- Gas dân dụng (Gas bình)	54,122.4 Tấn	60,000.0 Tấn	53,064.8 Tấn	98.05%	88.44%
- Gas bán buôn (Gas bồn)	27,859.8 Tấn	30,000.0 Tấn	30,943.0 Tấn	111.07%	103.14%
2. Doanh thu thuần (VND)	1,811.9 Tỷ	2,000.0 Tỷ	1,328.2 Tỷ	73.31%	66.41%
3. Lợi nhuận sau thuế (VND)	1.9 Tỷ	30.0 Tỷ	-17.4 Tỷ	-915.11%	-57.96%

2. Tổ chức và nhân sự:

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty mẹ:

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	BẰNG CẤP CHUYÊN MÔN	CHỨC DANH	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN ASP	
					SL	%
1	Ông Trần Minh Loan	1957	Cử nhân kinh tế	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám	2.188.100	5,86%

				độc		
2	Ông Vũ Văn Thắng	1966	Thạc sĩ kinh tế	Phó Tổng Giám độc kiêm Kế toán trưởng	0	0
3	Ông Lê Xuân Hoàng	1975	Thạc sĩ kinh tế	Phó Tổng Giám độc	596.100	1,6%

- Ông Lê Xuân Hoàng: Miễn nhiệm chức vụ Phó TGD ngày 10/06/2015

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Không có

b) Các công ty con, công ty liên kết:

1. Công ty TNHH Khí Đốt Gia Định (Công ty con):

- Hoạt động kinh doanh chính: Chiết nạp gas và phân phối gas dân dụng cho thị trường khu vực Hà Nội và các tỉnh phía Bắc.
- Tổng tài sản : 203,09 tỷ đồng.
- Nợ phải trả : 182,7 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 30,0 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : - 9,8 tỷ đồng.
- Doanh thu năm 2015 : 356,7 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 2015 : -17,36 tỷ đồng.

2. Công ty Cổ Phần Dầu Khí An Pha (Công ty con):

- Hoạt động kinh doanh chính: Mua bán sỉ gas bồn, cho thuê kho chứa gas tại thị trường phía Bắc.
- Tổng tài sản : 284,2 tỷ đồng.
- Nợ phải trả : 167,4 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 111,3 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : 5,18 tỷ đồng.
- Doanh thu năm 2015 : 641,9 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 2015 : 0,66 tỷ đồng.

3. Công ty TNHH MTV Khí Đốt Gia Định (Công ty con):

- Hoạt động kinh doanh chính: Chiết nạp gas và phân phối gas dân dụng cho thị trường khu vực Tp. HCM, khu vực các tỉnh Miền Tây và Miền Đông Nam Bộ.
- Tổng tài sản : 363,8 tỷ đồng.
- Nợ phải trả : 212,4 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 150,0 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : 1,5 tỷ đồng.
- Doanh thu thuần năm 2015 : 481,8 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 2015 : 5,67 tỷ đồng.

4. Công ty TNHH Phân phối Gas Gia Định (Công ty con):

- Hoạt động kinh doanh chính: Phân phối gas dân dụng cho thị trường khu vực Tp. HCM và lân cận.

- Tổng tài sản : 1,92 tỷ đồng.
- Nợ phải trả : 0,66 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 1,0 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : 0,26 tỷ đồng.
- Doanh thu thuần năm 2015 : 111,5 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 2015 : 0,133 tỷ đồng.

5. Công ty Cổ phần Năng Lượng KT (Công ty con):

- Hoạt động kinh doanh chính: Đầu tư tài chính.
- Tổng tài sản : 13,29 tỷ đồng.
- Nợ phải trả : 0 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 13,2 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : 0,094 tỷ đồng.

6. Công ty TNHH Khí Đốt Rạng Đông (Công ty con):

- Hoạt động kinh doanh chính: Bán lẻ Gas.
- Tổng tài sản : 12,9 tỷ đồng.
- Nợ phải trả : 8,4 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 9,239 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : -4,74 tỷ đồng.

7. Công ty TNHH Thần Sáng (Công ty con):

- Hoạt động kinh doanh chính: Bán lẻ Gas.
- Tổng tài sản : 7,04 tỷ đồng.
- Nợ phải trả : 4,63 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 6,59 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : -4,2 tỷ đồng.

8. Công ty Cổ phần TM Gas Bình Minh (Công ty con):

- Hoạt động kinh doanh chính: Bán lẻ Gas cho thị trường khu vực Tp. HCM, khu vực các tỉnh Miền Tây và Miền Đông Nam Bộ.
- Tổng tài sản : 56,67 tỷ đồng.
- Nợ phải trả : 28,3 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 20,0 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : 7,38 tỷ đồng.
- Doanh thu thuần năm 2015 : 373,7 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 2015 : 3,52 tỷ đồng.

9. Công ty Cổ Phần Đầu Tư Phát Triển An Pha (Công ty liên kết):

- Hoạt động kinh doanh chính: Đầu tư phát triển nông nghiệp trồng lúa tại Long An.
- Tổng tài sản : 4,82 tỷ đồng.
- Nợ phải trả : 8,3 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 7,0 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : -10,48 tỷ đồng.
- Doanh thu thuần năm 2015 : 3,16 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế 2015 : -2,7 tỷ đồng.

10. Công ty TNHH Bình Khí Đốt Hong Vi Na (Công ty liên kết):

- Hoạt động kinh doanh chính: Chuyên sản xuất và sơn sửa vỏ bình Gas.
- Tổng tài sản : 37,9 tỷ đồng.
- Nợ phải trả : 10,2 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 24,5 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : 2,59 tỷ đồng.
- Doanh thu thuần năm 2015 : 95,3 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 2015 : 3,48 tỷ đồng.

11. Công ty Cổ Phần Sài Gòn Cửu Long (Công ty liên kết):

- Hoạt động kinh doanh chính: Chuyên sản xuất và sơn sửa vỏ bình Gas.
- Tổng tài sản : 15,26 tỷ đồng.
- Nợ phải trả : 3,28 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 10,5 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : 1,46 tỷ đồng.
- Doanh thu thuần năm 2015 : 21,9 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 2015 : 0,597 tỷ đồng.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	934.8	751.7	-19.6%
Doanh thu thuần	1,811.9	1,328.2	-26.7%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.3	(7.8)	-175.8%
Lợi nhuận khác	1.7	0.8	-54.4%
Lợi nhuận trước thuế	12.0	(7.1)	-159.0%
Lợi nhuận sau thuế	4.3	(17.4)	-502.0%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0.0%	0.0%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0.87	1.63	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
<u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u>	0.76	1.39	
Nợ ngắn hạn			
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			

+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.67	0.67	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu			
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
<u>Giá vốn hàng bán</u>	43.28	25.31	
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.94	1.77	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.002	(0.013)	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.011	(0.046)	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.005	(0.023)	
+ Hệ số Lợi nhuận thuần từ HĐKD/DT thuần	0.006	(0.005)	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần phát hành: 37.339.929 CP (cổ phần phổ thông tự do chuyển nhượng).
- Cổ phiếu quỹ : 387 CP.
- Số cổ phiếu đang lưu hành : 37.339.542 CP.

b) Cơ cấu cổ đông:

* Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt danh sách 15/03/2016:

+ Phân theo cơ cấu: Cổ đông Nhà nước, Cổ đông khác

TT	Diễn giải	Số lượng cổ đông	Số cổ phần năm giữ	Tỉ lệ %
1	Cổ đông nhà nước	0		0,00%
2	Cổ đông khác	2.156	37.339.929	100,00%
	Tổng cộng	2.156	37.339.929	100%

+ Phân theo cơ cấu: Cổ đông Tổ chức, Cổ đông Cá nhân

TT	Diễn giải	Số lượng cổ đông	Số cổ phần năm giữ	Tỉ lệ %
1	Cổ đông tổ chức	50	18.474.214	49,48 %
2	Cổ đông cá nhân	2.106	18.865.715	50,52 %
	Tổng cộng:	2.156	37.339.929	100%

+ Phân theo cơ cấu: Cổ đông trong nước, Cổ đông nước ngoài

TT	Diễn giải	Số lượng cổ đồng	Số cổ phần năm giữ	Tỉ lệ %
I	Cổ đông trong nước	2.117	19.063.207	51,05 %
1	Cổ đông cá nhân	2.073	18.782.561	50,30 %
2	Cổ đông tổ chức	44	280.646	0,75 %
II	Cổ đông nước ngoài	39	18.276.722	48,95 %
1	Cổ đông cá nhân	33	83.154	0,22 %
2	Cổ đông tổ chức	6	18.193.568	48,73 %
	Tổng cộng	2.156	37.339.929	100%

+ Phân theo cơ cấu: Cổ đông lớn, Cổ đông nhỏ

TT	Cổ đông	Số lượng CP năm giữ	Tỉ lệ (%)	Ghi chú
I	Cổ đông lớn	20.186.526	54,06 %	
1	SAISAN JOINT STOCK COMPANY	17.998.426	48,20 %	Cổ đông nước ngoài
2	Trần Minh Loan	2.188.100	5,86 %	Chủ tịch HĐQT
II	Cổ đông nhỏ	17.153.403	45,94%	
1	Trần Thị Thanh Hằng	862.650	2,31%	TV ban kiểm soát
2	Nguyễn Hồng Hiệp	472.400	1,27%	TV Hội đồng quản trị
3	Ngô Tiến Dũng	157.383	0,42%	TV ban kiểm soát
4	Vũ Thanh Hòa	112.500	0,30%	Trưởng ban kiểm soát
5	Cổ đông nhỏ khác	15.548.470	41,64%	-
	Tổng cộng	37.339.929	100%	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có thay đổi.

+ Vốn cổ phần đầu năm : 373.399.290.000 VNĐ

+ Vốn cổ phần cuối năm : 373.399.290.000 VNĐ

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2015 không có phát sinh giao dịch cổ phiếu quỹ. Số cổ phiếu quỹ hiện tại: 387 cp.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1) Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015

A. Về mặt sản lượng, thị phần và thị trường:

Mặt hàng kinh doanh chính của Công ty trong năm 2015 vẫn là: Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG/Gas).

+ Sản lượng LPG năm 2015 đạt được so với năm 2014 kế hoạch như sau: Tổng sản lượng gas bán ra 84.007,8 tấn bằng 102,47% sản lượng bán ra của năm 2014 và đạt 93,34% kế hoạch năm đề ra. Trong đó:

- LPG bình: 53.064,8 tấn, đạt 98,05% kế hoạch năm, bằng 88,44% sản lượng năm 2014.
- LPG rời : 30.943,0 tấn, đạt 111,03% kế hoạch năm, bằng 103,14% sản lượng năm 2014.

+ Sản lượng LPG bình bán ra năm 2015 giảm nhẹ so với năm 2014 và chưa đạt được sản lượng so với kế hoạch do:

- Nạn sang chiết nạp gas lậu vẫn diễn ra rất phức tạp, cơ quan quản lý Nhà nước vẫn chưa có các biện pháp mạnh và hiệu quả để chấn chỉnh nạn sang chiết nạp này.
- Hệ thống phân phối gas đến người tiêu dùng chưa được ổn định, vẫn phụ thuộc nhiều vào hệ thống Tổng đại lý và Đại lý hoạt động độc lập, cùng lúc phân phối mặt hàng LPG của các nhà sản xuất khác.
- Chính sách bán hàng thiếu sự ổn định, chưa kích thích được sự tin tưởng và gắn bó lâu dài trong hợp tác phân phối sản phẩm của công ty làm ảnh hưởng tới việc gia tăng sản lượng bán hàng cho công ty của các khách hàng.
- Các hãng kinh doanh gas khác (Nhà sản xuất khác) cạnh tranh rất quyết liệt để giành giật thị trường và hệ thống phân phối.

+ Sản lượng LPG rời bán ra năm 2015 tăng so với năm 2014 và vượt kế hoạch

B. Về mặt Doanh thu và Lợi nhuận:

+ Doanh thu thuần năm 2015: 1.328,2 tỷ đồng, đạt 73,30% so với kế hoạch năm là do sản lượng bán ra không đạt so với kế hoạch và mức giá bán ra năm nay thấp hơn năm trước do giá LPG của thế giới thấp hơn năm trước.

+ Lợi nhuận sau thuế năm 2015: (17,4) tỷ đồng, âm so với kế hoạch năm, do:

- Một số chi phí chờ phân bổ đã đưa vào hạch toán chi phí theo tiêu chí đánh giá của HĐQT.
- Trong năm 2015 Công ty tăng chi phí marketing bán hàng, chi phí khuyến mại để ký hợp đồng với hộ tiêu dùng.

2. Đánh giá tình hình tài chính:

Đơn vị tính: tỷ đồng

CHỈ TIÊU	Ngày 01/01/2015	Ngày 31/12/2015	TĂNG/GIẢM (VND)	% TĂNG (GIẢM)
I. TỔNG TÀI SẢN	934.8	751.7	-183.1	-19.6%
1. Tài sản ngắn hạn	454.0	276.9	-177.1	-39.0%
Trong đó:				
Phải thu khách hàng	190.4	126.9	-63.5	-33.3%
Hàng tồn kho	45.3	40.3	-5.0	-11.1%

2. Tài sản dài hạn	480.8	474.9	-5.9	-1.2%
II. NỢ PHẢI TRẢ	528.2	375.3	-152.9	-29.0%
1. Nợ ngắn hạn	453.6	342.5	-111.1	-24.5%
Trong đó:				
Vay và nợ ngắn hạn	258.9	196.0	-62.8	-24.3%
Phải trả người bán	182.0	132.9	-49.1	-27.0%
2. Nợ dài hạn	74.6	32.8	-41.8	-56.1%
III. VỐN CHỦ SỞ HỮU	406.6	376.5	-30.1	-7.4%
Trong đó:				
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	373.4	373.4	0.0	0.0%
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	12.1	-10.6	-22.8	-187.6%

A. Tình hình tài sản năm 2015

Tổng tài sản tại ngày 31/12/2015 giảm 183,1 tỷ đồng, giảm 19,6% so với đầu năm.

+ Tài sản ngắn hạn giảm 177,1 tỷ đồng, giảm 39,0% so với đầu năm.

Trong đó:

- Khoản phải thu khách hàng giảm 63,5 tỷ đồng, giảm 33,3% so với đầu năm.
- Hàng tồn kho giảm 5 tỷ đồng, giảm 11,1% so với đầu năm. Hàng tồn kho duy trì mức an toàn cho toàn hệ thống.

+ Tài sản dài hạn giảm 5,9 tỷ đồng, giảm 1,2% so với đầu năm, nguyên nhân chủ yếu là khoản trích khấu hao tài sản và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí hoạt động trong năm. Toàn bộ tài sản cố định của Công ty vẫn đang hoạt động tốt.

B. Tình hình nợ phải trả năm 2015

Tổng nợ phải trả giảm 152,9 tỷ đồng, giảm 29,0 % so với đầu năm.

+ Nợ ngắn hạn giảm 111,1 tỷ đồng, giảm 24,5% so với đầu năm.

Trong đó:

- Vay và nợ ngắn hạn giảm 62,8 tỷ đồng, giảm 24,3% so với đầu năm.
- Phải trả người bán giảm 49,1 tỷ đồng, giảm 2,6 %.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý trong năm:

+ Trong năm 2015, hoàn tất việc mua bán sáp nhập 03 công ty kinh doanh bán lẻ LPG gồm: Bình Minh, Thần Sáng, Rạng Đông. Tái cấu trúc sắp xếp lại bộ máy hoạt động, thực hiện qui hoạch lại hệ thống cửa hàng bán lẻ trực thuộc. Hoàn thiện bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn hơn, hiệu quả hơn.

+ Tăng cường công tác quản trị và kiểm soát nội bộ.

4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với chênh lệch kết quả kinh doanh được kiểm toán và chưa được kiểm toán.

Trong báo cáo tài chính năm 2015 được kiểm toán và chưa được kiểm toán có sự chênh lệch về lợi nhuận sau thuế như sau:

Chỉ tiêu	Chưa kiểm toán	Đã kiểm toán	Tăng (+), giảm (-). (%)	Tăng (+), giảm (-). (VND)
Lợi nhuận sau thuế (triệu VND)	(2.029,6)	(17.387)	756,7%	(15.357,4)

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập Doanh nghiệp năm 2015 đã kiểm toán trên báo cáo tài chính hợp nhất giảm so với số chưa kiểm toán, nguyên nhân chính là: Một số chi phí chờ phân bổ và trích lập dự phòng phải thu khó đòi được hạch toán trong kỳ.

5. Kế hoạch phát triển 2016:

A. Về tổ chức, mục tiêu và chính sách năm 2016:

- + Công ty tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn và tăng cường công tác quản trị và kiểm soát nội bộ.
- + Tiếp tục thực hiện chính sách tiết kiệm và tiết giảm chi phí hoạt động.
- + Xây dựng chính sách tiền lương nhằm thu hút, tuyển dụng được bộ máy nhân sự giỏi, kích thích sự lao động hăng say và gắn kết lâu dài của người lao động với Công ty, nâng cao năng suất lao động.
- + Tập trung xây dựng chính sách kinh doanh, chính sách bán hàng, phát triển đa dạng kênh phân phối nhằm mục tiêu tăng sản lượng LPG.
- + củng cố hệ thống phân phối gas bình để giữ và tăng sản lượng.
- + Kinh doanh LPG đầu vào và bán LPG bồn. Chủ động nguồn LPG để giảm chi phí lãi vay mua LPG và chi phí bảo lãnh mua LPG.
- + Tiếp tục xây dựng hệ thống bán lẻ gas bình trực tiếp.
- + Kinh doanh gas công nghiệp và vận tải LPG.

B. Chỉ tiêu hoạt động kinh doanh năm 2016

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Tăng/giảm so với năm 2015 (%)
1. Tổng sản lượng gas	84,007.8 Tấn	85.304 Tấn	7.13%
- Gas dân dụng (Gas bình)	53,064.8 Tấn	56.894 Tấn	13.07%
- Gas bán buôn (Gas bồn)	30,943.0 Tấn	28.410 Tấn	-3.05%
2. Doanh thu thuần (VND)	1,328.2 Tỷ	1,411.2 Tỷ	6.25%
3. Lợi nhuận sau thuế (VND)	-17.4 Tỷ	40.0 Tỷ	253.78%

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty :

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh: Nhìn chung hoạt động SXKD của Công ty năm 2015 còn vấp phải khó khăn về mặt chủ quan do quá trình tổ chức tái cấu trúc tài chính và hệ thống phân phối.
- Kết quả sản xuất kinh doanh, về lợi nhuận không đạt mục tiêu kế hoạch đề ra, vì hạch toán trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi và nợ xấu do thay đổi tiêu chí đánh giá tài sản của HĐQT.
- Về quản trị Công ty: Cấu trúc lại bộ máy tổ chức tập đoàn phù hợp với mô hình quản lý theo ngành dọc, đảm bảo sự điều hành xuyên suốt từ công ty mẹ đến các đơn vị thành viên.
- Công tác xây dựng và phát triển thương hiệu được tập trung mạnh bằng các chương trình Marketing bán hàng như: “Chương trình gắn kết dài lâu”; “Chương trình gọi Gas Bình Minh, rinh lộc tới nhà”; “Quay số trúng thưởng khi mua sản phẩm Gas Gia Đình” ..., nhờ việc đẩy mạnh bán hàng qua hệ thống phân phối chuyên nghiệp, năm 2015 sản phẩm gas bình thương hiệu “Giadinh Gas” tiếp tục là sản phẩm đạt danh hiệu Hàng Việt nam chất lượng cao – một danh hiệu uy tín tầm quốc gia do người tiêu dùng bình chọn, qua đó nhiều khách hàng tin nhiệm đề nghị hợp tác phân phối sản phẩm của công ty, 6 năm liền được chọn là thương hiệu Việt được yêu thích nhất, 6 năm liền công ty được xếp hạng Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc:

- Kết quả hoạt động của công ty đạt được năm 2015, tuy chưa đạt kế hoạch đề ra nhưng Hội đồng quản trị ghi nhận sự nỗ lực của Ban Tổng Giám Đốc trong công tác điều hành SXKD. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức triển khai cấu trúc lại hệ thống phân phối theo hướng phát triển nhằm tạo khả năng gia tăng thị phần một cách đột phá cho những năm tới, xứng đáng với qui mô và tầm vóc của một công ty có vốn đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên, việc xây dựng chính sách bán hàng còn vấp phải thiếu sót về mặt chủ quan, chưa lường hết được những phản ứng tiêu cực của thị trường, công tác quan hệ khách hàng làm chưa tốt gây ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả hoạt động công ty.
- Mặc dù vậy Ban Tổng Giám đốc đã nhanh chóng có những giải pháp kịp thời để điều chỉnh lại hoạt động kinh doanh theo hướng tích cực hơn, qua đó kết quả hoạt động được Hội đồng quản trị đánh giá là sẽ được cải thiện mạnh từ quý đầu năm 2016 trở đi.

3. Các kế hoạch , định hướng của HĐQT:

- Tiếp tục củng cố và xây dựng hệ thống phân phối thông qua các chương trình Marketing bán hàng, khuyến mãi, hậu mãi ... để giữ và gia tăng sản lượng Gas bình phân phối qua hệ thống bán lẻ trực thuộc.
- Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh LPG nguồn, chủ động nguồn hàng, giảm chi phí vốn, tiết kiệm chi phí.
- Tập trung đẩy mạnh hoạt động kinh doanh Gas công nghiệp: Bán hàng cho các hộ tiêu thụ gồm: nhà hàng / khách sạn / trường học / cơ sở chế biến / nhà máy SX...
- Cơ cấu lại hệ thống kinh doanh tại miền Bắc cho phù hợp với tình hình mới về quản trị và chiến lược phát triển.

- Hợp tác đầu tư với các đối tác, để tăng cường hệ thống bán hàng trực tiếp, tăng khả năng cạnh tranh về đầu vào và vị thế của công ty.
- Tập trung hợp tác xây dựng và phát triển hệ thống phân phối sỉ, bán lẻ tại khu vực miền Tây.
- Giữ vững các danh hiệu: Tốp VR500; Hàng Việt Nam chất lượng cao; Thương hiệu Việt được yêu thích.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên, trong đó bao gồm 03 thành viên hoạt động độc lập không tham gia điều hành.

TT	Họ tên	Chức vụ	Cổ phần sở hữu	Ghi chú
1.	Ông Trần Minh Loan	Chủ tịch HĐQT	2.188.100 cp	Điều hành.
2.	Ông Yoshinori Yoshida	Thành viên	0 cp	Không điều hành.
3.	Ông Hirohisa Ikeno	Thành viên	0 cp	Điều hành.
4.	Ông Tomohiko Kawamoto	Thành viên	0 cp	Không điều hành.
5.	Ông Nguyễn Hồng Hiệp	Thành viên	472.400 cp	Không điều hành.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Tiểu ban An toàn kỹ thuật và CLSP: Thực hiện việc tư vấn, xây dựng các chính sách quản lý chất lượng, an toàn kỹ thuật cho các đơn vị.

Nhân sự gồm:

+ Ông Vương Thăng Long – Giám đốc khối ATKT-CLSP.

- Tiểu ban nhân sự lao động và tiền lương: Tham mưu cho HĐQT trong công tác xây dựng chiến lược nhân sự, chế độ chính sách lao động tiền lương.

Nhân sự gồm:

+ Bà Nguyễn Thị Thu Nga – Giám đốc khối Hành chính Tổng hợp.

- Tiểu ban tài chính và kế hoạch đầu tư: Xây dựng kế hoạch đầu tư và tài chính.

Nhân sự gồm:

+ Ông Vũ Văn Thắng – Giám đốc khối tài chính kế toán

- Tiểu ban nghiên cứu chính sách kinh doanh: Tư vấn, nghiên cứu xây dựng chính sách kinh doanh

Nhân sự gồm

+ Ông Trần Thái Hưng Long – Giám đốc khối kinh doanh.

- Tiểu ban hỗ trợ kinh doanh: Kiểm tra giám sát, tham mưu công tác chống gian lận thương mại, tư vấn, xây dựng các chính sách hỗ trợ kinh doanh.

Nhân sự gồm

+ Ông Hirohisa Ikeno – Giám đốc khối hỗ trợ kinh doanh.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

+ Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị tiến hành 09 phiên họp trong năm 2015, để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan tới hoạt động quản trị công ty.

+ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc):

- Hội đồng quản trị luôn theo dõi tình hình hoạt động của công ty, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các mục tiêu chiến lược đề ra, kịp thời đưa ra những chỉ đạo hoặc định hướng cho Ban giám đốc trong công tác điều hành công ty.

+ Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Năm 2015, HĐQT đã quyết định các vấn đề sau:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/BBHQQT-ASP/15	31/03/2015	Quyết định cho Công ty TNHH MTV Khí Đốt Gia Đình nhận chuyển nhượng để sở hữu 99,96 % vốn công ty Gas Thần Sáng
2	02/BBHQQT-ASP/15	01/04/2015	Thông qua chấp thuận các điều khoản hợp đồng tín dụng ký với Ngân hàng Bank of Tokyo Mitsubishi UFJ HCMC Branch.
3	03/BBHQQT-ASP/15	10/06/2015	Quyết định miễn nhiệm chức vụ Phó TGD – Ông Lê Xuân Hoàng
4	04/BBHQQT-ASP/15	30/06/2015	Quyết định chuyển 24,5 tỉ nợ phải thu tại cty CP Xăng Dầu An Pha thành nợ phải thu Ông Trần Minh Loan.
5	05/BBHQQT-ASP/15	23/07/2015	Bổ nhiệm thư ký công ty – Ông Nguyễn Quang Trung
6	06/BBHQQT-ASP/15	28/09/2015	Quyết Định chấp thuận đơn từ nhiệm chức vụ Giám Đốc cty Gia Đình và Cty Phân phối Gia Đình, thôi chức vụ thư ký công ty của Ông Nguyễn Quang Trung.
7	07/BBHQQT-ASP/15	28/09/2015	Quyết Định bổ nhiệm Giám Đốc Công ty Gia Đình
8	08/BBHQQT-ASP/15	27/11/2015	Quyết Định bảo lãnh cho An Pha Hà Nội sử dụng hạn mức bảo lãnh tại Ngân hàng Shinhanbank
9	09/BBHQQT-ASP/15	30/11/2015	Quyết định phê duyệt ký hợp đồng mua LPG của nhà máy Đông Phương.

d) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không có.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu, tỉ lệ sở hữu của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát công ty gồm 04 thành viên, tỉ lệ sở hữu chiếm: 3,03 % .

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, trong việc quản lý và điều hành quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị; Ban giám đốc, trong công tác quản lý công ty, kiểm tra giám sát việc xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD. Kiểm soát việc xây dựng và ban hành các chính sách kinh doanh, chính sách quản lý chất lượng..., nhằm đảm bảo tuân thủ các qui định.
- Tổ chức 02 phiên họp trong năm 2015, nhằm thực hiện công việc giám sát công tác điều hành của Ban Giám đốc và các hoạt động của Hội đồng quản trị. Thực hiện việc giám sát hoạt động tài chính của công ty. Soát xét các báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh trong kỳ, đảm bảo các báo cáo được lập tuân thủ các qui định.
- Trực tiếp tham gia bộ phận kiểm soát nội bộ công ty tiến hành công tác kiểm tra thường xuyên đối với các bộ phận chức năng của công ty nhằm phát hiện và ngăn chặn các sai sót không mong muốn.
- Tham dự các phiên họp của Hội Đồng Quản Trị; Ban Giám đốc, để theo dõi nắm bắt tình hình, qua đó để kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị Quyết của Hội Đồng Quản Trị, Nghị Quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông, hỗ trợ HĐQT, BGD và các phòng ban nghiệp vụ nhằm triển khai tốt các nghị quyết và tuân thủ đúng các qui trình, qui định của công ty và tuân thủ Pháp Luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao HĐQT, BKS, Ban TGD:

- Tổng lương thưởng, thù lao năm 2015: 1.516.362.500 đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không phát sinh

c) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Đã thực hiện theo qui định về quản trị công ty niêm yết.

VI. Báo cáo tài chính

Địa chỉ đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính hợp nhất 2015 đã kiểm toán: www.anphapetrol.com

Xác nhận của
đại diện theo pháp luật của Công ty
(Tổng Giám đốc)

Trần Minh Loan

